

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bản án số: 515/2025/HS-ST
Ngày: 18/12/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Lưu

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Lượng - Nguyên giáo viên
- Ông Phạm Bá Chương

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Hoa – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Mùi - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh), xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 486/2025/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 530/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2025, đối với các bị cáo:

1/ Dư Chí Tâm, sinh năm 2004; Giới tính: Nam; Nơi sinh: tỉnh Cà Mau; Nơi thường trú: ấp D, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau (nay là ấp D, xã P, tỉnh Cà Mau); nơi ở hiện tại: nhà không số, đường A, Khu phố A, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường L, Thành phố Hồ Chí Minh); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: công nhân; Con ông Dư Văn T và bà Nguyễn Thị S; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: không; tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 30/5/2025 (có mặt).

2/ Ngô Quốc K, sinh ngày 27/02/2008; Giới tính: Nam; Nơi sinh: tỉnh Cà Mau; Nơi thường trú: ấp T, xã N, tỉnh Cà Mau; nơi ở hiện tại: số C đường N, Khu phố C, phường B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 8/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; Con ông Nguyễn Hoàng D và bà Ngô Bé G; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: không; tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 30/5/2025 (có mặt).

3/ Nguyễn Thanh S1, sinh ngày 11/10/2008; Giới tính: Nam; Nơi sinh: tỉnh Long An (nay là tỉnh Tây Ninh); Nơi thường trú: 1021 Ấp D, xã P, huyện C, tỉnh Long An (nay là 1021 Ấp D, xã T, tỉnh Tây Ninh); nơi ở hiện tại: nhà trọ không số (Nguyễn Thị Thu H), thửa đất số 528, tờ bản đồ số 26, Đường B, Khu phố A, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường C, Thành phố Hồ Chí Minh); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: tự do; Con ông Cổ Thanh L và bà Nguyễn Thị Kim T1; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: không; tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 30/5/2025 (có mặt).

4/ Nguyễn Hà D1, sinh năm 2003; Giới tính: Nam; Nơi sinh: tỉnh Bến Tre (nay là tỉnh Vĩnh Long); Nơi thường trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng (nay là ấp T, xã T, Thành phố Cần Thơ); nơi ở hiện tại: nhà không số (Cf Ven S), hẻm A, Đường H, Khu phố G, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường L, Thành phố Hồ Chí Minh); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: công nhân; Con ông Nguyễn Văn H1 và bà Hà Thị Bích P; bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án: Ngày 11/02/2022, Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp tài sản” theo Bản án số 05/2022/HSST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/7/2024.

Tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 30/5/2025 (có mặt).

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Ngô Quốc K:

Bà Ngô Bé G, sinh năm 1978 (là mẹ ruột của bị cáo Ngô Quốc K).

Địa chỉ: số C đường N, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Thanh S1:

Bà Nguyễn Thị Kim T1, sinh năm 1979 (là mẹ ruột của bị cáo Nguyễn Thanh S1).

Địa chỉ: nhà trọ không số (Nguyễn Thị Thu H), thửa đất số 528, tờ bản đồ số 26, Đường B, Khu phố A, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường C, Thành phố Hồ Chí Minh) (có mặt);

- Người bào chữa cho bị cáo Ngô Quốc K: Ông Trần Ngọc H2 - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước Thành phố H (có mặt).

- **Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thanh S1:** Ông Hoàng Văn Q - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước Thành phố H (có mặt).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 2001

Địa chỉ: nhà không số H, Đường B, phường L, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2/ Ông Cổ Thanh L, sinh năm 1979

Địa chỉ: nhà trọ không số (Nguyễn Thị Thu H), thửa đất số 528, tờ bản đồ số 26, Đường B, Khu phố A, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường C, Thành phố Hồ Chí Minh) (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Dư Chí T2 là công nhân tại chuyên 02 của công ty G1 địa chỉ 1 đường D, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh) do Bùi Đông V làm quản lý. Trong quá trình làm việc T2 và V xảy ra mâu thuẫn với nhau, nên V chuyển T2 đến hỗ trợ làm ở chuyên khác với công việc nặng nhọc hơn. T2 đưa việc mâu thuẫn của T2 và V kể lại cho Nguyễn Hà D1, Dư Chí C (anh ruột của T2) nghe và rủ D1 đến chặn đường đánh cảnh cáo V, D1 đồng ý. Ngày 14/5/2025, biết V sẽ tan ca làm lúc 21 giờ 30 phút nên T2 nói cho C biết là đến rủ D1 đi đánh dần mặt V. Nghe vậy, C nói “để đó đi xiu tao điện cho hai thằng em nó xuống”. T2 hẹn D1 đến nhà đón T2 để đi đánh V. Khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, D1 điều khiển xe mô tô hiệu Sirius biển số 83G1- 058.97 đến nhà chờ T2 để đi đến đánh V. Trước khi đi, T2 mang theo con dao bấm có sẵn ở trong nhà và để vào túi áo khoác. T2 dùng xe mô tô của D1 chở D1 đến đứng đợi ở trước cổng công ty G2. Khoảng 10 phút sau có Nguyễn Thanh S1 và Ngô Quốc K đi xe mô tô đến nói “anh T2 em tới, anh C kêu đến hỗ trợ anh”, T2 thông nhất “không đem dao, kiếm gì nghe, chỉ đánh nón bảo hiểm thôi nhé”. Sau đó T2, D1, S1, K đứng đợi V tan ca.

Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, T2 phát hiện Bùi Đông V điều khiển xe mô tô Mio BS 59X2- 02009 chở Lữ Quốc Duy L1 từ trong công ty đi ra, T2 dùng tay trái vẫy tay ra hiệu cho S1 và K biết. Khi ra khỏi công ty thì V chở L1 chạy xe mô tô đi trước, D1 chở T2 ngồi sau ôm mũ bảo hiểm để phía trước bụng, S1 chở K chạy theo sau xe của V. Khi đến ngã ba đường L và đường L thì V chạy xe mô tô rẽ vào đường L. T2 nói với K “khi đến trước cổng công ty T4 thì chạy lên chặn đầu xe lại”. Khi đến đối diện nhà 63, đường L, khu phố D, phường T, Thành phố T (nay là phường L, Thành phố Hồ Chí Minh) thì S1 chạy xe mô tô lên chặn đầu xe của V lại, V và L1 vẫn đang ngồi trên xe mô tô, T2 dùng tay trái cầm mũ bảo hiểm đánh vào đầu phía bên trái của V (lúc này V đang đội mũ

bảo hiểm). V và L1 xuống xe bỏ chạy nên T2, D1, K, S1 đuổi theo dùng mũ bảo hiểm đánh V, L1 trúng vào đầu, người. V, L1 chạy thụt lùi và dùng mũ bảo hiểm đỡ. Quá trình đánh nhau, L1 bỏ chạy sang phía bên kia lề đường, T2 đuổi theo đánh L1, L1 nhặt cái sọt bằng nhựa của người dân để ở lề đường để phòng vệ. T2 lấy con dao bấm từ trong túi áo ra, cầm tay trái tấn công lại L1, dao quẹt trúng vào tay của L1 và sọt nhựa làm dao bấm bị gãy lưỡi, nên T2 ném con dao về phía L1 thì L1 né được, T2 bỏ chạy đến xe mô tô D1, lúc này D1, S1, K đang đánh V. T2 kêu mọi người lên xe tẩu thoát. D1 chở T2, K chở S1, trên đường đi về, T2 nói cho mọi người biết, T2 dùng dao bấm quẹt trúng vào tay của L1 và nói “mạnh thẳng nào thẳng nấy tản ra nghe” (từ “tản” có nghĩa là trốn). Ngày 20/5/2025, Công an phường T, thành phố T mời T2 về làm việc, T2 đã khai nhận toàn bộ sự việc như trên.

Sau khi xảy ra sự việc, Bùi Đông V và Lữ Quốc Duy L1 có đơn từ chối giám định thương tích và không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Ngày 21/05/2025, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T, thành phố T (nay là phường L, Thành phố Hồ Chí Minh) có công văn đề nghị xử lý vụ việc xảy ra trên. Nội dung của công văn “Vụ việc xảy ra đã có nhiều tác động xấu đến tình hình an ninh trật tự, trật tự an toàn xã hội và tạo ra dư luận xấu đến quần chúng nhân dân, đoàn thể trên địa bàn khu vực xảy ra, gây ùn tắc giao thông trên địa bàn”. Do vậy, Ủy ban nhân dân phường T đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H xem xét xử lý các đối tượng về hành vi trên theo đúng quy định của pháp luật.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, Dư Chí T2, Ngô Quốc K, Nguyễn Hà D1 và Nguyễn Thanh S1 đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng thu giữ: 01 con dao lưỡi gấp, lưỡi bị gãy (loại dao bấm) bằng kim loại màu đen, dài 12 cm; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu SYM, loại Elizabeth Alizabet màu trắng, biển số 59L1 – 557.68; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius biển số 83G1 – 058.97 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro, màu xanh.

[2] Bản cáo trạng số 183/CT-VKSKV2 ngày 06/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo: Dư Chí T2, Ngô Quốc K, Nguyễn Hà D1 và Nguyễn Thanh S1 về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b Khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Tại phiên tòa:

[3.1] Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố.

[3.2] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên các bị cáo Dư Chí T2, Ngô Quốc K, Nguyễn Hà D1

và Nguyễn Thanh S1 phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b Khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; áp dụng tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, đề nghị xử phạt các bị cáo như sau:

+ Dư Chí T2, Nguyễn Hà D1 mỗi bị cáo từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù;

+ Ngô Quốc K, Nguyễn Thanh S1 mỗi bị cáo từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù;

Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử xử lý đúng theo quy định của pháp luật.

[3.3] Luật sư bào chữa cho bị cáo Ngô Quốc K trình bày lời bào chữa với nội dung:

Thống nhất với tội danh, điều khoản áp dụng truy tố đối với bị cáo Ngô Quốc K và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh đã đưa ra tại phiên tòa. Tuy nhiên về mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị có phần nghiêm khắc, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi, bị cáo có nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Ngô Quốc K.

[3.4] Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thanh S1 trình bày lời bào chữa với nội dung: Thống nhất với tội danh, điều khoản áp dụng truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thanh S1 và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh đã đưa ra tại phiên tòa. Tuy nhiên về mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị có phần nghiêm khắc, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi, bị cáo có nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Thanh S1.

[3.5] Người đại diện hợp pháp của Ngô Quốc K, Nguyễn Thanh S1 trình bày thống nhất với quan điểm truy tố của Kiểm sát viên về điều luật, khung hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho Ngô Quốc K, Nguyễn Thanh S1.

[3.6] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia tranh luận với nội dung: Về nội dung bản Cáo trạng và định khung hình phạt Luật sư đã thống nhất nên không tranh luận gì thêm. Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Luật sư trình bày thêm tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo đúng quy định của pháp luật.

[3.7] Các bị cáo Ngô Quốc K, Nguyễn Thanh S1 thống nhất với quan điểm

bào chữa của Luật sư, các bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì thêm, tỏ thái độ ăn năn hối cải, nhìn nhận trách nhiệm của bản thân, hối hận việc đã gây ra và nói lời sau cùng xin được giảm nhẹ hình phạt.

Các bị cáo Dư Chí T2, Nguyễn Hà D1 không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì thêm, tỏ thái độ ăn năn hối cải, nhìn nhận trách nhiệm của bản thân, hối hận việc đã gây ra và nói lời sau cùng xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng, vật chứng và các tài liệu chứng cứ do cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ của vụ án, đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 14/5/2025, do mâu thuẫn trong quá trình làm việc tại công ty G3 và Bùi Đông V nên Dư Chí T2 đã cùng Ngô Quốc K, Nguyễn Hà D1 và Nguyễn Thanh S1 sử dụng mũ bảo hiểm, dao bấm chặn đường đánh Bùi Đông V, Lữ Quốc Duy L1 tại đường L (đối diện nhà 63), khu phố D, phường T, thành phố T (nay là phường L, Thành phố Hồ Chí Minh) làm cho người dân xung quanh khu vực hoang mang, sợ hãi, xe mô tô, xe ô tô không lưu thông được, làm ùn tắc giao thông, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Hành vi của các bị cáo dẫn đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T, Thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Ủy ban nhân dân phường L, Thành phố Hồ Chí Minh) đề nghị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thành phố H xử lý các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Hành vi của các bị cáo Dư Chí T2, Ngô Quốc K, Nguyễn Hà D1 và Nguyễn Thanh S1 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b Khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của các bị cáo gây ra nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội ở nơi công cộng tại địa phương. Xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ trong sinh hoạt hàng ngày dẫn đến các bị cáo tụ tập đông người, sau đó đi trên nhiều phương tiện xe mô tô và cầm theo nôm bảo hiểm, dao bấm đã làm náo loạn trên các tuyến đường L và Lò L2 thuộc các phường P (nay

phường L), phường T (nay là phường L, là hành vi xem thường pháp luật, kỷ cương của Nhà nước, gây bất bình phần nộ, hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân. Xét trong vụ án này là đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn; trong đó bị cáo Dư Chí T2 giữ vai trò chính, là người rủ rê, gọi xướng, chuẩn bị hung khí và tham gia trực tiếp vào việc phạm tội. Các bị cáo Ngô Quốc K, Nguyễn Thanh S1 và Nguyễn Hà D1 tham gia với vai trò tích cực, cùng thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy cần có mức án tương xứng với hành vi, hậu quả cũng như vai trò mà các bị cáo đã gây ra để nhằm cải tạo, giáo dục và răn đe, phòng ngừa tội phạm.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo Dư Chí T2, Ngô Quốc K, Nguyễn Hà D1 và Nguyễn Thanh S1 đã khai báo thành khẩn ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Dư Chí T2, Ngô Quốc K, Nguyễn Thanh S1 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025.

Bị cáo Nguyễn Hà D1 có 01 tiền án về tội “Cướp tài sản” chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội; nên thuộc tình tiết tăng nặng “tái phạm” quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) con dao lưỡi gấp, lưỡi bị gãy (loại dao bấm) bằng kim loại màu đen, dài 12 cm, Hội đồng xét xử tịch thu và tiêu hủy;

- 01 (một) xe mô tô hiệu SYM, loại Elizabeth Alizabet màu trắng biển số 59L1-557.68 (là phương tiện S1 dùng chở K). Qua xác minh xe trên do chị Nguyễn Thị N (chị dâu của D1) đứng tên chủ sở hữu, việc D1 mượn xe trên thực hiện hành vi phạm tội chị N không biết. Xét thấy chị Nguyễn Thị N không biết các bị cáo sử dụng chiếc xe trên vào việc phạm tội, nên Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe mô tô biển số 59L1-557.68 cho chị Nguyễn Thị N;

- 01 (một) xe mô tô hiệu YAMAHA, loại Sirius biển số 83G1- 058.97, qua xác minh xe trên do chị Nguyễn Thị T3 đứng tên, chị T3 đã bán lại xe trên cho cửa hàng xe cũ, ông Cổ Thanh L (cha ruột của S1) khai nhận mua lại xe trên nhưng không làm thủ tục sang tên, việc S1 mượn xe trên thực hiện hành vi phạm tội ông L không biết. Xét thấy ông Cổ Thanh L không biết các bị cáo sử dụng chiếc xe trên vào việc phạm tội, nên Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe mô tô biển số 83G1- 058.97 cho ông Cổ Thanh L;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro, màu xanh của Ngô Quốc K, Hội đồng xét xử tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[8] Về án phí: Các phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố:

- Các bị cáo Dư Chí T2, Ngô Quốc K, Nguyễn Thanh S1, Nguyễn Hà D1 phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

2. Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 318; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025.

Xử phạt bị cáo Dư Chí T2 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/5/2025.

3. Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 318; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hà D1 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/5/2025.

4. Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 318; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38; Điều 90; Điều 91 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025; Khoản 1 Điều 119 Luật Tư pháp người chưa thành niên năm 2024.

- Xử phạt bị cáo Ngô Quốc K 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/5/2025.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh S1 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/5/2025.

5. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao lưỡi gấp, lưỡi bị gãy (loại dao bấm) bằng kim loại màu đen, dài 12 cm;

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro, màu xanh;

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị N 01 (một) chiếc xe mô tô hiệu SYM, loại Elizabeth Alizabet màu trắng biển số 59L1-557.68;

- Trả lại cho ông Cổ Thanh L 01 (một) chiếc xe mô tô hiệu YAMAHA, loại Sirius biển số 83G1-058.97;

(Theo Phiếu nhập kho số NK25KV2/166 ngày 08/9/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố H).

6. Án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Dư Chí T2, Ngô Quốc K, Nguyễn Thanh S1, Nguyễn Hà D1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

7. Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Các bị cáo Dư Chí T2, Ngô Quốc K, Nguyễn Thanh S1, Nguyễn Hà D1; người đại diện hợp pháp của bị cáo Ngô Quốc K, Nguyễn Thanh S1; người bào chữa cho bị cáo Ngô Quốc K, Nguyễn Thanh S1, chị Nguyễn Thị N có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án. Đối với người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP . HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND KV2 - TP . HCM;
- Cơ quan CSĐT Công an TP . HCM;
- Phân trại tạm giam Cát Lái - Trại tạm giam Bồ Lái - Công an TP . HCM;
- Cơ quan THA.HS Công an TP. HCM;
- THADS TP . HCM;
- Sở Tư pháp TP . HCM;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Lưu